

112/2026 VIET NAM - SOUTH CENTRAL COAST - QUANG NGAI - DUNG QUAT - Depth s.
 Source: Quang Ngai Maritime Port Authority, Notice No. 627/2026/TBHH-CVHHQNg
Chart - VN50023 [*previous update 109/2026*]

Insert	depth, ^{12₈}	15°24.288'N 108°47.913'E
	depth, ^{12₈}	15°24.330'N 108°48.015'E
Replace	depth, ^{12₆} , with depth, ^{12₅}	15°24.373'N 108°47.656'E
	depth, ^{12₆} , with depth, ^{12₅}	15°24.314'N 108°47.798'E
	depth, ¹³ , with depth, ^{12₈}	15°24.225'N 108°48.005'E
	depth, ^{13₆} , with depth, ^{13₄}	15°24.225'N 108°48.097'E
	depth, ^{13₆} , with depth, ^{13₄}	15°24.313'N 108°48.208'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

112/2026 VIỆT NAM - BỜ BIỂN NAM TRUNG BỘ - QUẢNG NGÃI - DUNG QUẤT - Số độ sâu.
 Nguồn: Cảng vụ hàng hải Quảng Ngãi, Thông báo số 627/2026/TBHH-CVHHQNg
Hải đồ - VN50023 [*cập nhật trước 109/2026*]

Chèn	độ sâu, ^{12₈}	15°24.288'N 108°47.913'E
	độ sâu, ^{12₈}	15°24.330'N 108°48.015'E
Thay	độ sâu, ^{12₆} , bằng độ sâu, ^{12₅}	15°24.373'N 108°47.656'E
	độ sâu, ^{12₆} , bằng độ sâu, ^{12₅}	15°24.314'N 108°47.798'E
	độ sâu, ¹³ , bằng độ sâu, ^{12₈}	15°24.225'N 108°48.005'E
	độ sâu, ^{13₆} , bằng độ sâu, ^{13₄}	15°24.225'N 108°48.097'E
	độ sâu, ^{13₆} , bằng độ sâu, ^{13₄}	15°24.313'N 108°48.208'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)